

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-3-2023

V/v: Ly hôn giữa

Anh D, chị C.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Thanh

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 365/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXX-ST, ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Thế D, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn A, xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Cao Thị C, sinh năm 1989;

ĐKKHKT: Thôn C, xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Anh D có mặt; chị C có đơn xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn anh Đinh Thế D trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 06-11-2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, mặt khác vợ chồng kết hôn đã lâu nhưng không có con, dẫn đến vợ chồng tình cảm phai nhạt, anh và chị C đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn với chị C. Về con chung: Anh và chị C không có con chung. Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, chị Cao Thị C trình bày: Chị và anh D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 06-11-2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống; mặt khác vợ chồng kết hôn đã lâu nhưng không có con, dẫn đến vợ chồng tình cảm phai nhạt, chị và anh D đã sống ly thân từ đầu năm 2022

đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh D có đơn ly hôn, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị nhất trí ly hôn với anh C. Về con chung: Chị và anh D không có con chung. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì lý do công việc bận nên chị xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Anh Đinh Thế D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Cao Thị C. Vì vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên được xác định là “Tranh chấp ly hôn”. Chị C đang cư trú tại thôn Ngoại Trang, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa có mặt anh D, chị C có đơn xin xét xử vắng mặt; Tòa án xét xử có mặt anh D, vắng mặt chị C là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Anh D, chị C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Đô, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 06-11-2018. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, không có con chung dẫn đến tình cảm phai nhạt, vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn; chị C cũng nhất trí ly hôn với anh D. Hội đồng xét xử thấy: Vợ chồng anh D, chị C mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh D được ly hôn chị C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung:* Anh D, chị C không có con chung.

[5] *Về chia tài sản:* Anh D, chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] *Về án phí:* Anh D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39; 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa anh Đinh Thế D và chị Cao Thị C.
2. Về nuôi con chung: Anh D và chị C không có con chung.
3. Về án phí: Anh Đinh Thế D phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng anh D đã nộp tạm

ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005897 ngày 11-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (anh D đã nộp đủ tiền án phí).

4. Quyền kháng cáo: Anh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Đông Đô, huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Trác